BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DƯỢC HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 401 /BC-DHN

Hà Nội, ngày 22 tháng 7 năm 2011

BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC LĨNH VỰC CÔNG TÁC

Đơn vị: Trường Đại học Dược Hà Nội
Năm học: 2010-2011

Căn cứ văn bản số 1743/BGDĐT-VP ngày 30/3/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tiêu chuẩn đánh giá và cho điểm về các lĩnh vực công tác đối với các cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng;

Căn cứ kết quả hoàn thành từng lĩnh vực công tác của đơn vị năm học 2010-2011, Trường Đại học Dược Hà Nội báo cáo chi tiết, cụ thể các lĩnh vực công tác như sau:

A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC LĨNH VỰC CÔNG TÁC

I. Công tác triển khai, thực hiện Chỉ thị 296 của Thủ tướng Chính phủ và Chương trình hành động của Bộ giáo dục và đào tạo.

Tiêu chuẩn 1.

Nhà trường đã có kế hoạch tổ chức sơ kết 1 năm về tình hình triển khai Chỉ thị số 296/CT-TTg ngày 27/02/2010 của Thủ tướng Chính phủ và Chương trình hành động của Bộ Giáo dục và Đào tạo thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/BCSĐ ngày 06/01/2010 của Ban Cán sự Đảng về đổi mới quản lý giáo dục đại học giai đoạn 2010-2012. Song một số đơn vị liên quan chưa hoàn thành đúng thời hạn.

Tiêu chuẩn 2.

Chưa nộp báo cáo sơ kết 1 năm về tình hình triển khai Chỉ thị số 296/CT-TTg ngày 27/02/2010 của Thủ tướng Chính phủ và Chương trình hành động của Bộ Giáo dục và Đào tạo thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/BCSĐ ngày 06/01/2010 của Ban Cán sự Đảng về đổi mới quản lý giáo dục đại học giai đoạn 2010-2012.

Tiêu chuẩn 3.

Nhà trường đã xây dựng chương trình hành động đổi mới quản lý, nâng cao chất lượng đào tạo và hiệu quả nghiên cứu khoa học của Nhà trường giai đoạn 2010 – 2012 được cụ thể hóa trong Báo cáo số: 151 /BC - DHN, ngày 16 tháng 4 năm 2010.

Tiêu chuẩn 4.

Nhà trường đã công bố chương trình hành động trên trang thông tin điện tử (website) (Báo cáo số: 151 /BC - DHN, ngày 16 tháng 4 năm 2010).

Tiêu chuẩn 5.

Chuẩn đầu ra ngành đào tạo Dược học, trình độ Đại học đã được ban hành theo Quyết định số 490/QĐ-DHN, ngày 02/11/2010. Trên website của trường đã đăng tải Chuẩn đầu ra.

Công bố dự thảo chuẩn đầu ra ngành đào tạo Dược học, trình độ cao đẳng.

Tiêu chuẩn 6.

Trường chưa có báo cáo riêng mang tính tổng hợp tổng kết các mặt hoạt động của Trường trong giai đoạn 2006-2010 mà chỉ mới đánh giá về một số mặt công tác như NCKH, đào tạo SĐH,...

Tiêu chuẩn 7.

Đã xây dựng Chiến lược phát triển của nhà trường giai đoạn 2011-2015 và định hướng đến năm 2020 *thể hiện trong "Quy hoạch tổng thể phát triển trường Đại học Dược Hà Nội giai đoạn 2010-2020, định hướng đến năm 2030"* được Bộ Y tế phê duyệt (Quyết định số 2772/QĐ-BYT ngày 03/8/2009 của Bộ Trưởng Bộ Y tế).

Tiêu chuẩn 8.

Nhà trường chưa công bố cam kết chất lượng đào tạo

Tiêu chuẩn 9.

Nhà trường luôn thực hiện tốt đổi mới quản lý và phân công, phân cấp quản lý hợp lý giữa Ban Giám hiệu và các phòng, ban trong trường.

II. Tiêu chuẩn đánh giá và cho điểm về việc tổ chức thực hiện các cuộc vận động

Tiêu chuẩn 1.

Đầu năm học, Nhà trường có các văn bản, kế hoạch tiếp tục triển khai thực hiện 3 cuộc vận động, phát động đợt thi đua sâu rộng trong cán bộ, viên chức và sinh viên nhằm xây dựng đơn vị Anh hùng Lao động và hướng tới kỷ niệm gần 100 năm đào tạo dược sĩ và 50 năm ngày tách trường.. Ngoài ra các nội dung được quán triệt cho học sinh, sinh viên trong tuần giáo dục chính trị công dân trước khi bước vào năm học mới và quán triệt cho cán bộ, viên chức, giảng viên trong các buổi họp giao ban và bằng văn bản gửi đến các đơn vị trong trường.

Tiêu chuẩn 2.

Đảng ủy, Ban giám hiệu, Công đoàn, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên trong năm thường xuyên phối hợp tốt trong triển khai thực hiện các cuộc vận động. Các cuộc vận động đã được đưa vào nội dung thi đua trong năm hướng tới kỷ niệm 50 năm ngày tách trường.

Tiêu chuẩn 3.

Năm học qua, cán bộ viên chức trong Trường đã hưởng ứng và phát huy tinh thần trách nhiệm, thực hiện tốt các nội dung thi đua, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị của Nhà trường và các cuộc vận động về đổi mới quản lý giáo dục. Việc tích cực thi đua đã góp phần tạo ra sự chuyển biến trong nhận thức, giúp cán bộ nêu cao hơn trách nhiệm trong giảng dạy, trong tổ chức thi cử, sinh viên có ý thức hơn trong học tập tiếp thu kiến thức. Chính vì vậy chất lượng dạy và học của Trường trong năm qua được giữ vững.

Tiêu chuẩn 4.

Các cuộc vận động trên có vai trò tích cực trong chống tiêu cực, khắc phục bệnh thành tích; trong năm học không phát hiện, xử lý trường hợp cán bộ giảng viên vi phạm đạo đức, tiêu cực, mất đoàn kết. Mỗi thầy cô giáo cần phấn đấu là một tấm gương cho sinh viên; mỗi sinh viên cần nỗ lực thực chất, học để làm việc.

Tiêu chuẩn 5.

Để giám sát việc thực hiện các nội dung của 3 cuộc vận động đã được lồng ghép trong các nội dung thi đua mà Nhà trường và các tổ chức đoàn thể đã phối hợp phát động sâu rộng trong toàn thể cán bộ viên chức, học sinh sinh viên. Nhà trường đã thành lập các ban thanh tra giám sát đào tạo, thanh tra thi.... phối hợp giữa các phòng ban chức năng với các tổ chức đoàn thể thành lập các ban kiểm tra quy chế an toàn vệ sinh lao động, kiểm tra vệ sinh môi trường, phòng cháy chữa cháy....cùng với Ban Thanh tra Nhân dân, Ủy ban kiểm tra Công đoàn....tích cực hoạt động nhằm giám sát, đánh giá các hoạt động mọi mặt của Trường. Các hoạt động thanh tra giám sát này nhằm phát hiện kịp thời những vấn đề được và chưa được trong quá trình thực hiện các nội dung thi đua trong đó có các nội dung thi đua của 3 cuộc vận động nhằm rút kinh nghiệm chỉ đạo thực hiện tốt hơn các nội dung thi đua này.

Tiêu chuẩn 6.

Cuối năm, Nhà trường tiến hành tổng kết năm học, đồng thời tiến hành tổng kết việc triển khai thực hiện các cuộc vận động. Công tác tổng kết đánh giá được tiến hành chặt chẽ, nghiêm túc, đối với cán bộ viên chức, giảng viên gắn việc thực hiện cuộc vận động vào tổng kết năm học. Với sinh viên, Nhà trường cử cán bộ theo dõi các lớp sinh viên tổng kết lắng nghe tiếp thu các ý kiến đóng góp của sinh viên để bổ sung cho công tác giảng dạy năm sau được tốt hơn. Nhờ đó kết quả năm học được nâng lên về chất lượng dạy và học; môi trường đào tạo được cải thiện.

Tiêu chuẩn 7.

Nhà trường làm rất tốt hội nghị cán bộ viên chức. Đây là hoạt động thường niên, có quy trình chuẩn, đúng quy định, triển khai sâu rộng tới toàn thể CBVC, người lao động trong trường, được đánh giá cao, hiệu quả tốt.

Trong năm học 2010-2011, Nhà trường đã tổ chức Hội nghị CBVC đúng theo quy định, đúng thời gian, có hiệu quả. Hội nghị được tổ chức từ cơ sở ở tất cả các Bộ môn, đơn vị trong trường có sự phối hợp của chính quyền và các tổ công đoàn. 100% các ý kiến đóng góp của các đơn vị đều được BCH Công đoàn tổng hợp và báo cáo trước hội nghị. Đây là một kênh thông tin phản hồi quan trọng góp phần thực hiện dân chủ trong các hoạt động của trường, đồng thời phát huy được trí tuệ của toàn thể CBVC cùng bàn bạc, đóng góp xây dựng nhà trường. Nhiều ý kiến đề xuất sau đó đã được lãnh đạo Nhà trường quan tâm giải quyết kịp thời.

Tiêu chuẩn 8.

Nhà trường cũng đã tổ chức long trọng các buổi lễ trao tặng các phần thưởng cao quý do Nhà nước, ngành...tặng thưởng cho các tập thể, cá nhân của nhà trường. Đây cũng là dịp tôn vinh, nêu cao tấm gương điển hình của các tập thể, cá nhân này để nhân rộng hơn các tấm gương này trong hoạt động giảng day- nghiên cứu khoa học của Nhà trường.

III. Tiêu chuẩn đánh giá, cho điểm công tác tuyển sinh và đào tạo

Tiêu chuẩn 1.

Đối với đào tạo đại học: đã ban hành đầy đủ kịp thời các văn bản tuyển sinh theo quy định cho các hệ Chính quy, Liên thông, Văn bằng 2, Cao đẳng.

Đối với đào tạo sau đại học: đã ban hành các văn bản có liên quan công tác tuyển sinh sau đại học của trường theo quy định (Quyết định số 150, 151/QĐ-DHN, ngày 18/5/2010 của Trường).

Tiêu chuẩn 2.

Nhà trường đã tổ chức xong công tác tuyển sinh các hệ (đại học, liên thông…) đảm bảo an toàn, nghiêm túc, khách quan, đúng quy chế, không có sai sót, không có khiếu kiện.

Nhà trường đã và đang tổ chức tuyển sinh sau đại học năm 2011. Cụ thể là: từ ngày 16/5 đến ngày 17/6/2011 nhà trường tổ chức thu hồ sơ và lệ phí tuyển sinh cao học khóa 16, Nghiên cứu sinh năm 2011, chuyên khoa cấp I và chuyên khoa cấp II. Dự kiến thi: Cao học: 15-16/8/2011; chuyên khoa; giữa và cuối tháng 8/2011; nghiên cứu sinh: tháng 9/2011.

Tiêu chuẩn 3.

Nhà trường thực hiện chế độ báo cáo tuyển sinh đầy đủ đúng hạn nghiêm túc

Tiêu chuẩn 4.

Nhà trường đã ban hành các văn bản hướng dẫn và tổ chức triển khai công tác đào tạo thực hiện đúng theo Chỉ thị năm học.

Tiêu chuẩn 5.

Tổ chức và quản lý đào tạo theo tín chỉ đã được triển khai cho hệ cao đẳng từ năm học 2010-2011 theo đúng lộ trình. Đào tạo tín chỉ cho hệ Đại học đang được xây dựng kế hoạch để triển khai. Tổ chức và quản lý đào tạo cao học Khóa 15 theo tín chỉ đúng lộ trình.

Tiêu chuẩn 6.

Nhà trường đã tiến hành khảo sát xây dựng cơ sở dữ liệu sinh viên sau tốt nghiệp, từ đó đánh giá được tỷ lệ việc làm sau tốt nghiệp, dự báo được nhu cầu tạo cơ sở để hỗ trợ đào tạo theo nhu cầu và hỗ trợ sinh viên tìm việc làm.

Tại trường có tổ chức hỗ trợ sinh viên tìm việc làm là: Đoàn thanh niên, Hội sinh viên, Các hội thảo Hướng nghiệp.

Về Đào tạo Sau đại học chưa có tổ chức chuyên trách đánh giá sinh viên, học có việc làm sau tốt nghiệp, vì học viên học cao học đều đã có việc làm. Nhà trường tạo điều kiện cho học viên cao học đăng ký học chuyên ngành phù hợp với công việc cá nhân cũng như nhu cầu của xã hội.

Tiêu chuẩn 7.

Thực hiện tốt hợp tác đào tạo đại học và sau đại học tại các cơ sở, doanh nghiệpthông qua ký kết và triển khai các hợp đồng, thỏa thuận hợp tác đào tạo trong và ngoài nước

Tiêu chuẩn 8.

- Nhà trường cùng phối hợp với các nhà xuất bản cho in ấn 75 đầu giáo trình bao gồm cả lý thuyết và thực tập của các môn học chính, chuyên ngành của trường (đạt 98%).
- Thư viện tổ chức in ấn và mua sắm đầy đủ giáo trình, tài liệu học tập phục vụ công tác giảng dạy và học tập của sinh viên.

Sau đại học đã ban hành chương trình đào tạo Dược sĩ trình độ thạc sĩ (Quyết định số 581/QĐ-DHN ngày 30/12/2009). Đang rà soát và tổ chức biên soạn chương trình đào tạo Tiến sĩ, chuyên khoa cấp I và chuyên khoa cấp II.

Tiêu chuẩn 9.

Công tác thi cử các môn học, học kỳ, tốt nghiệp được Nhà trường duy trì nghiêm túc, chặt chẽ, công tác coi thi, chấm thi thực hiện đúng nguyên tắc, các ban thanh tra thi, thanh tra giám sát đào tạo được thành lập. Chính vì vậy mà chất lượng đào tạo của Trường luôn được giữ vững, cán bộ giảng viên nêu cao được tinh thần trách nhiệm, các tiêu cực trong thi cử của sinh viên như nhìn bài, trao đổi, quay cóp.v.v. được xử lý nghiêm. Nhà trường nghiêm cấm các hiện tượng tiêu cực trong thi cử, sao chép luận văn luận án.

Tiêu chuẩn 10.

Nhà trường xử lý kiên quyết, dứt điểm và kịp thời các vi phạm, khiếu kiện, tố cáo nhằm tạo môi trường công bằng, minh bạch và trong sạch trong trường.

IV. Tiêu chuẩn đánh giá và cho điểm về công tác kiểm định chất lượng giáo dục

Tiêu chuẩn 1.

Phòng Khảo thí và Kiểm định chất lượng của Trường được thành lập tháng 5/2009, đây là đơn vị chuyên trách về đảm bảo chất lượng giáo dục của Nhà trường.

Tiêu chuẩn 2.

Nhà trường đã xây dựng kế hoạch, đang triển khai hoạt động, nhằm phát triển hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong, từng bước hình thành văn hóa chất lượng giáo dục trong Nhà trường.

Tiêu chuẩn 3.

Các hoạt động tự đánh giá chất lượng giáo dục trong Nhà trường được triển khai theo đúng kế hoạch tự đánh giá chất lượng giáo dục đã đề ra.

Tiêu chuẩn 4.

Báo cáo tự đánh giá đã được hoàn thành đảm bảo yêu cầu về nội dung và hình thức, gửi về Bộ Giáo dục và Đào tạo và cơ quan chủ quản theo đúng thời hạn quy định (Công văn số 357/DHN-KT&KĐCL).

Tiêu chuẩn 5.

Nhà trường thực hiện đầy đủ và đúng thời hạn các báo cáo liên quan đến công tác đảm bảo chất lượng giáo dục theo yêu cầu của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Tiêu chuẩn 6.

Nhà trường đã cử cán bộ tham gia đầy đủ và hiệu quả hội nghị, hội thảo, tập huấn về công tác đảm bảo và kiểm định chất lượng giáo dục do Bộ GD&ĐT tổ chức, đây là những cán bộ chủ chốt và cán bộ trực tiếp phụ trách công tác đảm bảo chất lượng tham gia vào hệ thống đảm bảo chất lượng và các bộ phận liên quan.

Tiêu chuẩn 7.

Nhà trường tham gia trả lời, góp ý đầy đủ và đúng thời hạn các vấn đề liên quan đến công tác đảm bảo và kiểm định chất lượng giáo dục theo yêu cầu của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Tiêu chuẩn 8.

Nhà trường luôn ưu tiên kinh phí cho công tác đảm bảo, nâng cao chất lượng do đó có nguồn kinh phí hợp lý cho công tác đảm bảo, nâng cao chất lượng giáo dục.

Tiêu chuẩn 9.

Nhà trường có đầy đủ cơ sở dữ liệu liên quan đến đảm bảo chất lượng giáo dục và đang triển khai hiệu quả các kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục đã đề ra trong báo cáo tự đánh giá.

Tiêu chuẩn 10.

Nhà trường có trang thông tin chuyên đề về đảm bảo chất lượng_riêng trên website của trường. Trong đó, ngoài các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của cấp trên còn có đầy đủ thông tin về hoạt động đảm bảo chất lượng của Nhà trường cũng như các báo cáo kết quả về các hoạt động này.

V. Tiêu chuẩn đánh giá và cho điểm về hoạt động khoa học và công nghệ

Tiêu chuẩn 1.

Nhà trường định kỳ tổ chức các buổi họp Hội đồng khoa học để tổng kết các hoạt động KHCN của trường và báo cáo lên Bộ chủ quản.

Tiêu chuẩn 2.

Dựa trên tình hình thực hiện kế hoạch năm học 2009 – 2010, Nhà trường đã xây dựng kế hoạch hoạt động Nghiên cứu khoa học cho năm học 2010 – 2011 như sau:

- Tổ chức tốt việc đăng ký, quản lý và giám sát các đề tài Khoa học công nghệ cấp cấp bộ, cấp trường đang được thực hiện.
- Hỗ trợ cho cán bộ khoa học nhà trường tham gia đấu thầu các đề tài Khoa học công nghệ các cấp.
- Phối hợp với các tổ chức KHCN ngoài ngành để các cán bộ Khoa học Nhà trường có cơ hội tham gia các đề tài khoa học phục vụ cho công tác chăm sóc sức khoẻ cộng đồng.
- Tổ chức thực hiện quản lý lý lịch cán bộ khoa học của Nhà trường trên mạng.
- Nâng cao một bước trong việc tổ chức đăng ký, quản lý, giám sát sinh viên tham gia thực nghiệm khoa học.
- Đôn đốc các chủ nhiệm đề tài nộp báo cáo tổng kết và tổ chức tốt việc nghiệm thu đề tài Khoa học công nghệ các cấp đã quá hạn và những đề tài hết hạn năm 2010.

Tiêu chuẩn 3.

Trong năm 2011, đã tham gia đề xuất 12 nhiệm vụ cấp Bộ Y tế; 02 nhiệm vụ cấp Bộ thuộc Chương trình Hoá dược của Bộ Công thương; 02 nhiệm vụ Bộ Khoa học và Công nghệ.

Tiêu chuẩn 4.

Năm 2010, Nhà trường đã chủ trì 06 đề tài KHCN cấp Bộ Y tế; 01 đề tài KHCN cấp sở KHCN Hà Nội. Năm 2011, Trường đã tham dự và đấu thầu 06 đề tài KHCN cấp Bộ Y tế (hiện đang chờ kết quả). Năm 2011, Nhà trường hiện đang chủ trì 02 đề tài KHCN cấp Nhà nước (thuộc Bộ KH&CN).

Tiêu chuẩn 5.

Trong năm học 2010 – 2011 (tính từ tháng 7 năm 2010 đến tháng 3 năm 2011), các cán bộ Khoa học công nghệ của trường đã có 53 bài đăng trên tạp chí trong nước và 03 bài được đăng trên tạp chí nước ngoài.

Tiêu chuẩn 6.

Không có chứng nhận đăng ký văn bằng bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ trong năm học 2010 – 2011.

Tiêu chuẩn 7.

Hầu hết các đề tài KHCN các cấp đều gắn với đào tạo cao học và nghiên cứu sinh thể hiện dưới dạng các luận văn tốt nghiệp thạc sĩ, luận án của nghiên cứu sinh.

Tiêu chuẩn 8.

Hợp tác với các viện nghiên cứu và các trường đại học ở trong nước được thực hiện khá tốt. Các đề tài đều có sự hợp tác của các viện nghiên cứu như: Viện Dược liệu, Viện Kiểm nghiệm thuốc TW, Viện Lao và Bệnh phổi TW, Viện Hóa công nghiệp thuộc Tổng cục Hoá chất. ... Ngoài ra các đề tài còn có sự hợp tác của một số Công ty Dược trong nước. Trong năm học 2010-2011, Nhà trường đã ký kết các văn bản thỏa thuận về nghiên cứu khoa học cũng như trao đổi học tập với các viện trường của các nước; Pháp, Bỉ, Nhật, Anh, Đài Loan...

Tiêu chuẩn 9.

Trong năm học 2010 – 2011: một số đề tài KHCN của Nhà trường đã và đang được ứng dụng tại: Công ty TNHH một thành viên Dược Khoa – Trường Đại học Dược Hà Nội, Công ty TNHH Dược Vĩnh Phúc, Công ty TNHH Dược phẩm Tân Bách Tùng v.v… Hầu hết các đề tài KHCN các cấp (cấp trường, cấp Bộ, cấp Nhà nước) đều gắn chặt với việc đào tạo Dược sĩ, cao học và tiến sĩ.

Tiêu chuẩn 10.

Nhà trường được tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Y tế về công tác nghiên cứu khoa học tại Hội nghị Khoa học công nghệ tuổi trẻ các trường Đại học, Cao đẳng ngành y tế lần thứ XV.

VI. Tiêu chuẩn đánh giá, cho điểm về công tác tổ chức cán bộ

Tiêu chuẩn 1.

Cấp ủy, Ban Giám hiệu đã thực thiện tốt vai trò chỉ đạo và thể hiện là một tập thể đoàn kết trong mọi hoạt động.

Tiêu chuẩn 2.

Nhà trường đã xây dựng Quy chế tổ chức và hoạt động của trường (Quyết định số 2772/QĐ-BYT ngày 03/8/2009 của Bộ Trưởng Bộ Y tế) và các văn bản quản lý nội bộ: quy định chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị trong trường (Quyết định số 598/QĐ-DHN ngày 22/12/2009 của Hiệu trưởng)

Tiêu chuẩn 3.

Nhà trường đã xây dựng quy hoạch phát triển tổ chức bộ máy và nhân sự hàng năm, trung hạn và dài hạn (Chiến lược phát triển của nhà trường giai đoạn 2011-2015 và định hướng đến năm 2020, Quy hoạch cán bộ lãnh đạo)

Tiêu chuẩn 4.

Nhà trường thực hiện đúng các quy định về công tác tuyển dụng cán bộ, viên chức và thực hiện tuyển dụng cán bộ, viên chức đúng quy định hiện hành: có kế hoạch hàng năm và thực hiện tuyển dụng cán bộ, viên chức đúng quy định hiện hành.

Tiêu chuẩn 5.

Nhà trường thực hiện tốt công tác đào tạo bồi dưỡng cán bộ, viên chức, đặc biệt đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ giảng viên có trình độ thạc sĩ, tiến sĩ: Hiện đã ban hành và thực hiện tốt Quy chế Đào tạo bồi dưỡng cán bộ, viên chức Trường Đại học Dược Hà Nội (Quyết định số 284/QĐ-DHN, ngày 18/9/2007)

Tiêu chuẩn 6.

Nhà trường có quy hoạch cán bộ hàng năm, thực hiện có rà soát quy hoạch thực hiện bổ nhiệm đúng quy hoạch, quy trình bổ nhiệm, thẩm quyền.

Tiêu chuẩn 7.

Nhà trường luôn thực hiện các chính sách đầy đủ, kịp thời các chính sách: nâng bậc lương, phụ cấp lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp thực hiện đầy đủ, kịp thời

Tiêu chuẩn 8.

Nhà trường giải quyết tốt và triệt để các đơn thư khiếu nại, thắc mắc của cán bộ viên chức.

Tiêu chuẩn 9.

Công tác bảo vệ chính trị nội bộ được Nhà trường thực hiện tốt theo quy định.

Tiêu chuẩn 10.

Nhà trường thực hiện báo đầy đủ, kịp thời, đúng hạn về công tác tổ chức cán bộ cho cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp.

VII. Tiêu chuẩn đánh giá và cho điểm về công tác hợp tác quốc tế

Tiêu chuẩn 1.

Chương trình và kế hoạch HTQT năm 2010 được xây dựng phù hợp với tổng thể chiến lược phát triển của Trường Đại học Dược Hà Nội căn cứ vào: Chiến lược phát triển của ngành y tế; Quy hoạch tổng thể phát triển trường Đại học Dược Hà Nội qua các giai đoạn 2001– 2010 và 2010 – 2020; Đề xuất hợp tác của các Bộ môn đơn vị trực thuộc trong hợp tác đào tạo và nghiên cứu khoa học; Hướng ưu tiên hợp tác của nhà tài trợ và các đối tác quốc tế. Ưu tiên số 1 về nghiên cứu khoa học, tiếp đó là đào tạo, nâng cáo chất lượng nguồn nhân lực, cải thiện môi trường học tập và quản trị trường.

Tiêu chuẩn 2.

Trong năm 2010, Nhà trường đã tạo điều kiện 56 lượt đoàn ra với mục đích học tập, bồi dưỡng nâng cao kiến thức tại nước ngoài theo các hình thức khác nhau: học tập ngắn hạn, dài hạn, tham dự hội nghị hội thảo, trao đổi hợp tác… (dự án Nuffic-Hà Lan, dự án B13,..) tổ chức các chương trình trao đổi cán bộ, cán bộ quản lý với đối tác nước ngoài: bao gồm chương trình ngắn hạn và dài hạn (đào tạo sau đại học, đào tạo sau tiến sĩ). Trong năm 2010-2011, 06 văn bản ghi nhớ hợp tác đã được ký kết với đối tác nước ngoài với mục tiêu tăng cường các chương trình trao đổi giảng viên/ sinh viên/cán bộ; chương trình nghiên cứu khoa học, trao đổi tài liệu giảng dạy,.. phù hợp với nhu cầu và chiến lược phát triển của nhà trường.

Tiêu chuẩn 3.

Năm học 2010- 2011, Nhà trường đã tiếp nhận 5 đoàn sinh viên quốc tế đến từ Thái lan, Pháp, Bỉ và 36 sinh viên Lào, Campuchia theo học chương trình chính quy, hay thực tập/ triển khai nghiên cứu trong các chương trình trong và sau đại học. Năm học 2010-2011, Nhà trường cũng gửi 01 đoàn sinh viên sang thực tập tại Khoa Dược, trường Đại học Chiangmai- Thái Lan.

Tiêu chuẩn 4.

Trong năm 2010, Nhà trường tiếp tục triển khai thực hiện các dự án đã được phê duyệt như: Dự án NPT – VNM – 240 – NUFFIC Hà Lan; Các chương trình hợp tác với Tổ chức y tế thế giới (WHO); Dự án B13 với Phái đoàn Wallonie Bruxelles Vương quốc Bỉ,…Hiện tại, Nhà trường cũng đang trong giai đoạn đàm phán và được phê duyệt giai đoạn tiền khả thi các dự án: Dự án đào tạo thạc sĩ cấp bằng Châu Âu (CH Pháp, Lào, Campuchia, Việt Nam) (MC), Dự án xây dựng trường Đại học Dược Hà Nội thành trường Đại học chuyên ngành quốc gia ngang tầm khu vực với vốn vay ODA Hàn quốc (MC), Dự án với Đài Loan trong xây dựng mô hình sản xuất thuốc phun mù, hỗ trợ trong đào tạo thực hành, Dự án đào tạo theo chương trình tiên tiến, dự kiến phối hợp với Đại học Strathclyde của Anh, dự án tăng cường hệ thống thông tin thuốc và cảnh giác dược ở Việt Nam của Quỹ Toàn cầu.

Tiêu chuẩn 5.

Hiện tại, Nhà trường đang tích cực xây dựng các chương trình liên kết đào tạo với các trường đại học, tổ chức nước ngoài, ví dụ: Dự án đào tạo thạc sĩ cấp bằng Châu Âu, Dự án đào tạo theo chương trình tiên tiến dự kiến phối hợp với Đại học Strathclyde của Anh

Tiêu chuẩn 6.

Hiện tại, Phòng Hợp tác Quốc tế của Trường có 05 cán bộ biên chế (01 Cử nhân Ngoại ngữ, Luật; 01 Tiến sĩ Dược học; 01 thạc sỹ kinh tế khoa học quản lý; 01 Dược sỹ; 01 Cử nhân ngoại ngữ), 01 hợp đồng là Thạc sĩ Dược học và nhóm 5 cộng tác viên. Tuy nhiên, lực lượng cán bộ của phòng còn mỏng so với tốc độ phát triển các chương trình/ dự án hợp tác quốc tế trong 2 năm qua. Bên cạnh đó cán bộ tham gia triển khai công tác HTQT cần được đào tạo thêm về các kỹ năng đối ngoại, kỹ năng đàm phán, kỹ năng lễ tân, kiến thức về hợp tác quốc tế, an ninh chính trị nội bộ, công tác lễ tân và ngoại ngữ.

Tiêu chuẩn 7.

Hiện tại, Phòng HTQT đã được Nhà trường trang bị đủ các thiết bị văn phòng cần thiết nhất (máy tính, máy scan, máy ảnh) và mở rộng mặt bằng. Tuy nhiên, trong năm 2011-2012, dự kiến sẽ có 02 chuyên gia nước ngoài sang Trường làm việc dài hạn theo dự án. Do vậy, diện tích phòng sẽ cần được mở rộng và cung cấp thêm máy móc, thiết bị, điều kiện làm việc tốt hơn cho chuyên gia.

Tiêu chuẩn 8.

Trong năm 2010 - 2011, Nhà trường đã tổ chức 01 Hội thảo quốc tế: "Xây dựng hệ thống an toàn thuốc và cảnh giác Dược tại Việt Nam" từ ngày 14-17/12/2010 với sự tham gia của nhiều chuyên gia quốc tế về cảnh giác dược trong khu vực và trên thế giới; tổ chức 10 lớp tập huấn và khóa học chuyên sâu có sự tham gia của các chuyên gia đầu ngành đến từ nhiều nước trên thế giới (01 lớp Chăm sóc giảm nhẹ, 02 lớp tập huấn về nâng cao phương pháp giảng dạy, 01 lớp tập huấn về đảm bảo chất lượng và quản lý đào tạo trong giáo dục Đại học, 01 lớp học về dịch tễ dược học, 01 lớp cảnh giác dược, 01 lớp học về dược động học và dược lực học, 01 lớp tập huấn về tăng cường thực hành an toàn thuốc tại Việt Nam, 01 lớp cảnh giác dược và báo cáo các phản ứng có hại của thuốc, 01 lớp giảng dạy về tương tác thuốc trong dược lâm sàng).

Trong cấu phần hoạt động của Dự án NUFFIC Hà Lan, Ngân hàng Cơ sở dữ liệu về thuốc và ca lâm sàng cũng đang được xây dựng và hoàn thiện bởi 6 trường Dược trong cả nước, trong đó Đại học Dược Hà Nội là đơn vị đầu mối.

Tiêu chuẩn 9.

Nhà trường luôn hoàn thành đầy đủ các báo cáo Bộ Y tế Công an thành phố Hà Nội về công tác HTQT, công tác quản lý đoàn ra, đoàn vào, công tác an ninh chính trị nội bộ…. định kỳ hàng năm, quý, tháng.

Tiêu chuẩn 10.

Hoạt động HTQT luôn được Nhà trường triển khai phù hợp với các quy định hiện hành của Nhà nước, Bộ công an, Bộ Y Tế và quy chế hoạt động của Trường Đại học Dược.

VIII. Tiêu chuẩn đánh giá, cho điểm công tác tài chính, quy hoạch phát triển trường

Tiêu chuẩn 1.

Trường Đại học Dược Hà Nội là đơn vị sự nghiệp công lập, tự đảm bảo một phần chi phí hoạt động. Nhà trường được giao quyền tự chủ tự chịu trách nhiệm về tài chính giai đoạn từ 2004 đến 2012. Để thực hiện chế độ tự chủ về tài chính nhà trường đã xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ và ban hành quy chế chi tiêu nội bộ từ tháng 01/2005. Các khoản thu, chi thực hiện theo đúng định mức, tiêu chuẩn, quy định của Nhà nước và quy chế chi tiêu nội bộ của Trường. Sổ sách kế toán, hạch toán nghiệp vụ phát sinh, báo cáo tài chính đúng theo quy định về chế độ kế toán hành chính sự nghiệp hiện hành.

Tiêu chuẩn 2.

Định kỳ, căn cứ vào số liệu sau khi khóa sổ kế toán, đơn vị lập các báo cáo tài chính đúng nội dung, phương pháp và trình bày nhất quán giữa các kỳ kế toán. Báo

cáo tài chính đều được người lập, kế toán trưởng và người đại diện theo pháp luật ký đúng thẩm quyền. Các báo cáo tài chính được thực hiện kịp thời theo đúng quy định tại Quyết định về chế độ kế toán hành chính sự nghiệp hiện hành.

Tiêu chuẩn 3.

Khi có yêu cầu các báo cáo tài chính đột xuất, Nhà trường chỉ đạo Phòng Tài chính kế toàn tiến hành hoàn thành nộp đúng hạn.

Tiêu chuẩn 4.

Nhà trường đã có đề án quy hoạch phát triển Nhà trường đến năm 2020 được Bộ Y tế phê duyệt.

Tiêu chuẩn 5.

Hàng năm, Nhà trường lập Kế hoạch hoạt động cụ thể làm căn cứ cho các đơn vị chức năng lập kế hoạch chi tiết cho hoạt động theo chức năng nhiệm vụ riêng từng đơn vị.

Tiêu chuẩn 6.

Nhà trường luôn thực hiện kịp thời các báo cáo kế hoạch đột xuất cấp trên yêu cầu.

Tiêu chuẩn 7.

Nhà trường luôn thực hiện kịp thời các báo cáo thống kê định kỳ theo đúng quy định.

Tiêu chuẩn 8.

Nhà trường luôn thực hiện kịp thời các báo cáo thống kê đột xuất theo đúng quy định.

Tiêu chuẩn 9.

Hàng năm, Nhà trường đều thực hiện công khai dự toán và quyết toán kinh phí, thu chi tài chính theo đúng quy định tại Thông tư số 21/2005/TT-BTC ngày 22 tháng 3 năm 2005 và Thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT, ngày 07 tháng 5 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân. Tuy nhiên báo cáo còn chưa chi tiết theo quy định mức thu học phí và các khoản thu khác cho từng năm và dự kiến cho cả cấp học (chưa công khai được dự kiến các khoản thu cho cả cấp học).

Tiêu chuẩn 10.

Báo cáo "Ba công khai" theo quy định về Bộ Giáo dục và Đào tạo gồm công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế, công khai điều kiện đảm bảo chất lượng cơ sở giáo dục, công khai thu chi tài chính. Nhà trường chỉ đạo phòng tài chính kế toán thực hiện, phối hợp với Phòng Đào tạo, Tổ chức cán bộ hoàn thành báo cáo gửi về Bộ Giáo dục và Đào tạo.

IX. Tiêu chuẩn đánh giá và cho điểm về công tác xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo và thư viện

1. Công tác xây dựng cơ sở vật chất:

Tiêu chuẩn 1.

Nhà trường đang tích cực triển khai thực hiện Quy hoạch tổng thể phát triển Trường Đại học Dược Hà Nội đến năm 2020 theo QĐ số 2772/QĐ-BYT của bộ Y tế ngày 03/08/2009. Hiện nay đang triển khai lập dự án xây dựng cơ sở 2 tại Bắc Ninh với tổng số vốn 45 triệu USD bằng nguồn vốn ODA Hàn Quốc.

Tiêu chuẩn 2.

Hiện nay, Nhà trường đang triển khai lập dự án đầu tư xây dựng, khi dự án được phê duyệt sẽ triển khai thành lập Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng theo quy định hiện hành.

Tiêu chuẩn 3.

Nhà trường tuân thủ đầy đủ yêu cầu về chế độ báo cáo và quyết toán vốn đầu tư xây dựng đúng thời gian quy định.

Tiêu chuẩn 4.

Nhà trường rất quan tâm trong việc bảo quản, khai thác và sử dụng cơ sở vật chất của đơn vị, đảm bảo sử dụng đạt hiệu quả cao, đúng mục đích cở sở hiện có.

2. Công tác thiết bị đào tạo:

Tiêu chuẩn 1.

Nhà trường có bộ phận chuyên trách tham mưu, giúp việc cho Hiệu trưởng về công tác thiết bị đào tạo là phòng Vật tư - Trang thiết bị. Hàng năm căn cứ vào nhu cầu thực tế và kế hoạch đào tạo để lập kế hoạch mua sắm trang thiết bị phục vụ đào tạo và nghiên cứu khoa học. Kế hoạch thường niên và các kế hoạch khác luôn được nhà trường quan tâm nên nguồn vốn luôn chủ động cho đầu tư trang thiết bị hàng năm. Việc mua sắm và cấp phát TTB có kế hoạch được duyệt (danh mục được thông qua Hội đồng khoa học nhà trường, sau đó lập kế hoạch mua sắm trình Bộ phê duyệt, thực hiện đấu thầu mua sắm.

Tiêu chuẩn 2.

Nhờ có sự phối hợp chặt chẽ giữa phòng chức năng và các bộ môn, đơn vị nên tận dụng và khai thác các nguồn vốn hợp pháp (vốn tự có, vốn huy động, vốn tài trợ) để đầu tư thiết bị đáp ứng nhu cầu đào tạo và nghiên cứu khoa học của Nhà trường đã được thực hiện tốt.

Tiêu chuẩn 3.

Nhà trường tổ chức xây dựng, thực hiện và quyết toán các dự án đầu tư, mua sắm thiết bị đào tạo kịp thời, có hiệu quả và tuân tủ đúng quy định hiện hành của nhà nước. Việc sử dụng và khai thác đúng mục đích, có hiệu quả thể hiện rõ và đầy đủ trong quy trình dự trù, cấp phát và đánh giá sử dụng thường kỳ.

Tiêu chuẩn 4.

Để các TTB trong Nhà trường được đảm bảo về chất lượng, được bảo quản, khai thác và sử dụng có hiệu quả, nhà trường đã có các quy định biện pháp quản lý và bảo dưỡng. Từ đó có thể đánh giá việc quản lý và khai thác nguồn lực thiết bị hiện có phục vụ công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học.

Việc báo cáo liên quan đến công tác đầu tư, mua sắm thiết bị đào tạo bằng các nguồn vốn được thực hiện đúng quy định, đúng thời hạn

3. Công tác thư viện:

Tiêu chuẩn 1.

Nhà trường có kế hoạch (hàng năm, trung hạn và dài hạn) và qui hoạch xây dựng, phát triển thư viện: Xây dựng qui hoạch, kế hoạch hoạt động dài hạn và ngắn hạn của thư viện; tổ chức điều phối toàn bộ hệ thông thông tin, tư liêu, thư viện trong nhà trường; Phát triển hệ thống thư viện điện tử của trường đại học Dược Hà Nội nhằm đáp ứng với yêu cầu phát triển qui hoạch tổng thể của trường đại học Dược trong giai đoạn mới. Đưa công nghệ thông tin tích hợp các công cụ mới cho người quản lý thư viện, giảng viên, các nhà nghiên cứu khoa học…tạo nên một môi trường dạy và học hiện đại và thống nhất. Ngoài ra đưa hoạt động thư viện của trường lên một bước tiến mới phù hợp với sự phát triển hoạt động thư viện hiện nay của Việt Nam và khu vực.

Tiêu chuẩn 2.

Nhà trường chú trọng đẩy mạnh khai thác các nguồn vốn để đầu tư phát triển thư viện theo kế hoạch và qui hoạch nhằm đáp ứng nhu cầu đào tạo và nghiên cứu khoa học của Trường.

X. Tiêu chuẩn đánh giá và cho điểm về công tác học sinh, sinh viên

Tiêu chuẩn 1.

Hàng năm, Trường tổ chức tuần sinh hoạt chính trị đầu năm cho SV để phổ biến về các quy chế, quy định của Bộ GD&ĐT về công tác quản lý HSSV, giáo dục tư tưởng, văn hoá, hoạt động thể thao và y tế trường học… giúp sinh viên hiểu được các

quy định, chế độ, tiêu chuẩn, quyền lợi, nghĩa vụ của sinh viên, tài liệu "Những điều cần biết" tập hợp đầy đủ các văn bản, quy định được cấp đến từng sinh viên. Các quy chế và quy định về người học được phổ biến và thực hiện nghiêm túc.

Tiêu chuẩn 2.

Phong trào hoạt động thể thao của Nhà trường được thực hiện tốt, sinh viên được duy trì hoc tập nghiêm túc. hàng năm các hoạt động thể thao được thi đấu thường xuyên như thi đấu cầu lông, bóng đá nam, nữ, bóng rổ và giao hữu thi đấu với các đơn vị ngoài trường.Trong năm học có tổ chức 04 hội thi cấp trường và tham gia giải thể thao HSSV cấp khu vực, cấp toàn quốc; tham gia giao lưu thi đấu với các cơ quan, đơn vị, như tham gia Giải đá bóng giao hữu các đơn vị ngành Y tế tháng 4/2011, tham gia giải Bóng rổ các trường Đại học Cao đẳng tại Hà Nội...

Tiêu chuẩn 3.

Các chế độ chính sách cho học sinh, sinh viên hàng năm được Nhà trường triển khai thực hiện đầy đủ, mọi sinh viên đều nắm vững và thực hiện tốt các chế độ tiêu chuẩn ví dụ như chế độ vay vốn, chế độ đóng học phí, chế độ thi cử, thôi học, ngừng học, và các quyền lợi được hưởng khác. các văn bản mới liên quan đến chế độ tiêu chuẩn của sinh viên thường xuyên được cập nhật, phổ biến cho sinh viên thông qua lớp, bảng tin, trang website của nhà trường.

Tiêu chuẩn 4.

Nhà trường triển khai thực hiện tốt quy tắc ứng, hướng dẫn các văn bản quy tắc ứng xử đến các đơn vị bộ môn, phòng ban, mời báo cáo viên đến tuyên truyền về công tác ứng xử. Đầu năm học, phổ biến hướng dẫn giáo dục văn hóa, thẩm mỹ cho sinh viên. Trong năm học, đã tổ chức 02 hội thi văn nghệ HSSV cấp trường và tham gia cuộc thi văn nghệ HSSV cấp khu vực, toàn quốc hoặc tham gia biểu diễn giao lưu với các cơ quan, đơn vị, tham gia Hội diễn văn nghệ các trường Đại học Cao đẳng Cụm 1 thành phố Hà Nội gồm 12 trường, vào tháng 4/2011.

Tiêu chuẩn 5.

Phong trào quần chúng bảo vệ an ninh tổ quốc thường xuyên được duy trì chặt chẽ, nghiêm túc, Nhà trường có hệ thống bảo vệ trực 24/24, có ban bảo vệ chính trị nội bộ, các tổ chức chính trị đều tổ chức ra các ban để giải quyết các vấn đề nảy sinh thuộc phạm vi quản lý như Ban thanh tra nhân dân, ủy ban kiểm tra đảng ủy, ủy ban kiểm tra công đoàn, đội thanh niên tự quản của sinh viên, trung đội tự vệ Nhà trường. Các đơn vị trên hàng năm hoạt động tích cực đã phát hiện và giải quyết kịp thời mọi vấn đề nảy sinh chính vì vậy đã góp phần bảo vệ an ninh trong đơn vị và khu vực an toàn. Nhà trường đã làm tốt công tác giáo dục an toàn giao thông cho mọi cán bộ viên chức, hoc sinh sinh viên thông qua giáo dục trực tiếp luật giao thông và các nghị định, chỉ thị của Chính phủ về chấp hành luật lệ giao thông, treo các pa nô, áp píc về giao thông, đưa các nội dung chấp hành luật lệ giao thông vào các chỉ tiêu thi đua để bình xét đánh giá hàng năm. Các tổ chức quần chúng phối hợp làm tốt công tác tuyên truyền phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội, thành lập các câu lạc bộ như câu lạc bộ phòng chống ma túy, HIV/AIDS, câu lạc bộ sinh sản. Các câu lạc bộ tích cực tuyên truyền và áp dụng các biện pháp tuyên truyền đã đem lại hiệu quả tốt trong những năm qua, Nhà trường không có các tệ nạn xã hội nào.

Tiêu chuẩn 6.

Đầu năm học, Nhà trường tổ chức quán triệt cho sinh viên, học viên nắm được âm mưu thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch, giáo dục cho sinh viên nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng đấu tranh chống lại các biểu hiện tiêu cực lạc hậu, xây dựng tinh thần trách nhiệm thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Thường xuyên thực hiện tốt việc nắm bắt tư tưởng của cán bộ, sinh viên, kịp thời xử lý, chấn chỉnh tư tưởng lệch lạc nảy sinh.

Tiêu chuẩn 7.

Nhà trường thực hiện và tổ chức tốt hoạt động Trạm Y tế của theo đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; tổ chức tốt việc khám sức khỏe cho sinh viên nhập học; thường xuyên làm tốt công tác tuyên truyền phòng chống HIV/AIDS, tuyên truyền tác hại của thuốc lá cho cán bộ sinh viên, thực hiện tốt công tác vệ sinh trường học, trong năm không xảy ra dịch, bệnh tật học đường, ngộ độc thực phẩm, tai nạn thương tích nghiêm trọng. Các câu lạc bộ của Hội sinh viên, đội hình chuyên của Đội TNTN thường xuyên tổ chức các buổi hội đàm, giao lưu, các gameshow tuyên truyền về tác hại của HIV/AIDS, tệ nạn xã hội…

Tiêu chuẩn 8.

Thực hiện tốt công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm cho HSSV theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; có kế hoạch và tổ chức thực hiện các hoạt động liên quan đến đáp ứng chất lượng đầu ra về các kỹ năng, phẩm chất và thái độ của sinh viên. Trong tháng 4/2011, được sự đồng ý và quan tâm chỉ đạo của Đảng ủy, Ban giám hiệu, Đoàn thanh niên đã tổ chức loạt chương trình Hướng nghiệp Dược PharmaFest thu hút sự tham gia của đông đảo sinh viên, đặc biệt là sinh viên năm cuối K61, với sự có mặt của đại diện nhiều công ty Dược phẩm trong và ngoài nước, các thầy cô giáo là chuyên gia về các lĩnh vực đã tới và trao đổi trực tiếp với sinh viên về định hướng nghề nghiệp, cơ hội việc làm trong tương lai. Chương trình được đánh giá tốt cả về chất lượng và hình thức, đề xuất tiếp tục thực hiện trong các năm sau.

Tiêu chuẩn 9.

Đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất để tổ chức hiệu quả dịch vụ sự nghiệp HSSV như: ký túc xá; nhà ăn; căng tin; bãi gửi xe; sân chơi; bãi tập; trang thiết bị y tế; luyện tập TDTT. Tuy nhiên, do diện tích mặt bằng còn hạn chế nên quy mô các dịch vụ trên còn nhỏ. Chưa có Nhà văn hóa.

Tiêu chuẩn 10.

Công tác học sinh, sinh viên luôn được quan tâm, tìm tòi đổi mới phương pháp quản lý để đem lại hiệu quả như bổ sung nội dung trong biểu chấm điểm đánh giá rèn luyện từng học kỳ, cải tiến nội dung trong sổ quản lý ngoại trú của sinh viên. Những cải tiến đã có tác dụng trong công tác quản lý sinh viên ngoại trú và đánh giá chính xác hơn việc rèn luyện của sinh viên. Sáng kiến tổ chức tháng hướng nghiệp sinh viên vào tháng 4 hàng năm của Đoàn thanh niên trường được đề nghị Trung ương Đoàn thanh niên trao tặng bằng khen năm 2011.

XI. Tiêu chuẩn đánh giá và cho điểm về công tác thanh tra

Tiêu chuẩn 1.

Nhà trường có tổ chức thanh tra theo đúng quy định tại Quyết định số 14/2006/QĐ-BGDĐT ngày 25/4/2006 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT

Tiêu chuẩn 2.

Nhà trường có các văn bản quy định về tổ chức và hoạt động thanh tra

Tiêu chuẩn 3.

Có chương trình, kế hoạch thanh tra thanh tra năm học do Hiệu trưởng phê duyệt gắn với nhiệm vụ trọng tâm của năm học. Hoạt động thanh tra giám sát đào tạo và thanh tra thi là hoạt động thường niên của nhà trường. Lịch thanh tra giám sát đào tạo được Ban giám hiệu phê duyệt vào đầu năm học. Lịch thanh tra thi được bố trí theo các ngày thi cụ thể dưới sự giám sát trực tiếp của trưởng ban thanh tra thi.

Tiêu chuẩn 4.

Trường đã hoàn thành chương trình, kế hoạch công tác thanh tra năm học. Đã có tổng kết công tác thanh tra định kỳ.

Tiêu chuẩn 5.

Các hoạt động thanh tra đã thực hiện bám sát nhiệm vụ trọng tâm của năm học.

Tiêu chuẩn 6.

Hoàn thành tốt các nhiệm vụ thanh tra đột xuất theo yêu cầu của Hiệu trưởng và cấp trên.

Tiêu chuẩn 7.

Giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo do Hiệu trưởng giao đúng quy định.

Tiêu chuẩn 8.

Nhà trường luôn giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo do cấp trên chuyển xuống đúng quy định.

Tiêu chuẩn 9.

Nhà trường luôn chú trọng tham gia đầy đủ và đúng đối tượng các hội nghị, tập huấn về công tác thanh tra.

Tiêu chuẩn 10.

Đối với chế độ thông tin, báo cáo, Nhà trường luôn đảm bảo kịp thời, đầy đủ.

XII. Tiêu chuẩn đánh giá và cho điểm về công tác pháp chế

Tiêu chuẩn 1.

Nhà trường đã phân công cán bộ chuyên trách làm công tác pháp chế, tham gia đầy đủ các cuộc tập huấn công tác pháp chế do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức.

Tiêu chuẩn 2.

Công tác pháp chế đã đã giúp các hoạt động của trường hoạt động tuân theo pháp luật và thực hiện nguyên tắc pháp chế; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nhà trường, của cán bộ viên chức, sinh viên trong trường.

Tiêu chuẩn 3.

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, nội quy, quy chế trong nhà trường được thực hiện tốt và đạt được nhiều kết quả.

Tiêu chuẩn 4.

Nhà trường thực hiện tốt việc góp ý cho các văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan nhà nước xin ý kiến; tham gia rà soát văn bản và kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền trong việc sửa đổi bổ sung văn bản quy phạm pháp luật.

Tiêu chuẩn 5.

Nhà trường giải quyết kịp thời, đúng luật các hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm quy chế, điều lệ và kiến nghị kịp thời các biện pháp xử lý.

XIII. Tiêu chuẩn đánh giá và cho điểm về công tác phát triển đội ngũ

Tiêu chuẩn 1.

Nhà trường có kế hoạch xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên trong năm học phù hợp với tiến độ đã đề ra trong quy hoạch phát triển đội ngũ giảng viên của trường giai đoạn 2010-2020.

Tiêu chuẩn 2.

Trong năm học, toàn trường không có giảng viên nào vi phạm Quy định về đạo đức nhà giáo.

Tiêu chuẩn 3.

100% giảng viên đạt trình độ chuẩn. Tất cả các giảng viên sau khi được tuyển dụng nếu chưa có chứng chỉ sư phạm đều được Nhà trường tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm theo chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho giảng viên đại học, cao đẳng.

Tiêu chuẩn 4.

Năm 2010 tỷ lệ sinh viên/giảng viên còn cao hơn so với quy định (12 sinh viên/ giảng viên). Tỷ lệ giảng viên có trình độ tiến sỹ 28,6%, thạc sỹ 41%.

Tiêu chuẩn 5.

100% giảng viên cơ hữu hoàn thành tốt các kế hoạch hoạt động nghiên cứu khoa học và thực hiện nhiệm vụ đã quy định trong chế độ làm việc đối với giảng viên và đảm bảo đúng tiến độ, đáp ứng yêu cầu về chất lượng, hiệu quả.

Tiêu chuẩn 6.

Tỷ lệ giảng viên cơ hữu có trình độ thạc sĩ, tiến sĩ tăng cao hơn năm học trước, phấn đấu đạt chỉ tiêu đã đề ra trong quy hoạch phát triển đội ngũ giảng viên của trường giai đoạn 2010-2020 (tiến sỹ 30%, thạc sỹ 46%).

Tiêu chuẩn 7.

Giảng viên cơ hữu sử dụng tốt ngoại ngữ và công nghệ thông tin trong giảng dạy, nghiên cứu khoa học, tỷ lệ năm sau tăng cao hơn năm học trước, đạt và vượt tiến độ theo chỉ tiêu đã đề ra trong quy hoạch phát triển đội ngũ giảng viên.

Tiêu chuẩn 8.

Trong năm qua, giảng viên cơ hữu được hưởng thu nhập tăng thêm ở mức cao; thu nhập thực tế bình quân của giảng viên tăng cao hơn năm học trước theo quy chế chi tiêu nội bộ.

Tiêu chuẩn 9.

Tỷ lệ giảng viên cơ hữu được đánh giá xếp loại hoàn thành nhiệm vụ công tác ở các mức cao, được phong tặng các danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng tăng cao hơn năm học trước.

Tiêu chuẩn 10.

Nhà trường hiện đang triển khai thực hiện "Lấy ý kiến phản hồi của người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên" trong năm học 2010-2011. Đã thu thập được đầy đủ số liệu và đang trong quá trình xử lý và viết báo cáo theo đúng kế hoạch.

XIV. Tiêu chuẩn đánh giá và cho điểm về công tác công nghệ thông tin

1. Triển khai các dịch vụ thông tin trên website nhà trường gồm:

Tiêu chuẩn 1.

Trên website của trường đăng tải đầy đủ:

- Mô hình và Chương trình đào tạo.
- Quy chế đào tạo.
- Chuẩn đầu ra.
- Quy chế đào tạo Tiễn sĩ, Thạc sĩ theo Quy chế của BGDĐT.

Tiêu chuẩn 2.

Tra cứu thông tin thi và kết quả học tập của sinh viên

- Trong phần mềm Quản lý đào tạo, để xem các thông tin và kết quả học tập của mình, sinh viên đăng nhập tên tài khoản đã được cấp Phòng Đào tạo cấp (http://daotao.hup.edu.vn/).
- Học viên cao học khóa 14 và 15 đã có thể tra cứu thông tin thi và kết quả học tập trên website nhà trường.

Tiêu chuẩn 3.

Thông tin chung về tổ chức hành chính được đăng tải đầy đủ trên Website

Tiêu chuẩn 4.

Thông báo về tuyển sinh liên thông, cao đẳng, đại học, chuyên khoa 1&2, cao học, nghiên cứu sinh và các thông tin liên quan về thi và tuyển sinh đều được đăng tải đầy đủ tại website của Nhà trường.

Tiêu chuẩn 5.

Hiện chưa đăng tải thông tin nghiên cứu khoa học (Phòng Quản lý khoa học chưa chuyển thông tin). Đã đăng tải tên luận án của Nghiên cứu sinh.

Tiêu chuẩn 6.

Chưa có niêm giám thống kê của trường trong 5 năm gần nhất.

Tiêu chuẩn 7.

Đã có trang thư viện điện tử của Trường (http://thuvien.hup.edu.vn/)

2. Cung cấp email theo tên miền của trường đến từng sinh viên, giảng viên.

Nhà trường cung cấp email của trường cho hầu hết các cán bộ, giảng viên (Do một số cán bộ mới tuyển sinh chưa cung cấp thông tin, đang tiến hành cung cấp email theo tên miền của trường cho sinh viên).

3. Triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ quản lý: quản lý đào tạo, quản lý tài chính, quản lý sinh viên, quản lý cơ sở vật chất.

Đã triển khai phần mềm Quản lý đào tạo.

4. Triển khai ứng dụng mã nguồn mở quy định theo hướng dẫn tại Thông tư số 08/2010/BGDĐT ngày 01 tháng 3 năm 2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo

Sử dụng mã nguồn mở như trang Cổng thông tin điện tử của trường (http://www.hup.edu.vn/), phầm mềm Quản lý đào tạo (http://daotao.hup.edu.vn/), Trang thư viện điện tử (http://thuvien.hup.edu.vn/)

B. ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

Đề nghị Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng "**Cờ thi đua của Bộ"** cho Nhà trường**.**

Trân trọng./.

Nơi nhận:
- Bộ GD&ĐT (Phòng TĐKT);
- Ban Giám hiệu;
- P.CNTT (Website);
- Lưu: KT&KĐCL, HCTH, TCCB.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

(đã ký)

Thái Nguyễn Hùng Thu

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DƯỢC HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 22 tháng 7 năm 2011

BẢN TỰ ĐÁNH GIÁ CHO ĐIỂM CÁC LĨNH VỰC CÔNG TÁC

Đơn vị: Trường Đại học Dược Hà Nội
Năm học: 2010-2011

Căn cứ văn bản số 1743/BGDĐT-VP ngày 30/3/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tiêu chuẩn đánh giá và cho điểm về các lĩnh vực công tác đối với các cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng

Căn cứ mức độ hoàn thành các nhiệm vụ của năm học 2010-2011, Hiệu trưởng Trường Đại học Dược Hà Nội tự đánh giá, cho điểm các lĩnh vực công tác như sau:

Tiêu chuẩn	Nội dung	Điểm quy định	Điểm tự chấm	Điểm của Bộ
I	***Tiêu chuẩn đánh giá cho điểm triển khai, thực hiện Chỉ thị số 296 của Thủ tướng Chính phủ và Chương trình hành động***	***10***	***5.5***	
1	Tiêu chuẩn 1.	1	0	
2	Tiêu chuẩn 2.	1	0	
3	Tiêu chuẩn 3.	1	1	
4	Tiêu chuẩn 4.	1	1	
5	Tiêu chuẩn 5.			
	Tiêu chuẩn a)	1	1	
	Tiêu chuẩn b)	1	0	
6	Tiêu chuẩn 6.	1	0.5	
7	Tiêu chuẩn 7.	1	1	
8	Tiêu chuẩn 8.	1	0	
9	Tiêu chuẩn 9.	1	1	
II	***Tiêu chuẩn đánh giá cho điểm về tổ chức các cuộc vận động***	***10***	***10***	
1	Tiêu chuẩn 1.			
	Tiêu chuẩn a)	1	1	
	Tiêu chuẩn b)	1	1	
2	Tiêu chuẩn 2.			
	Tiêu chuẩn a)	1	1	
	Tiêu chuẩn b)	1	1	
3	Tiêu chuẩn 3.	1	1	
4	Tiêu chuẩn 4.	1	1	
5	Tiêu chuẩn 5.	1	1	
6	Tiêu chuẩn 6.	1	1	
7	Tiêu chuẩn 7.	1	1	
8	Tiêu chuẩn 8.	1	1	
III	***Tiêu chuẩn đánh giá cho điểm công tác tuyển sinh và đào tạo***	***10***	***10***	
1	Tiêu chuẩn 1.	1	1	
2	Tiêu chuẩn 2.	1	1	
3	Tiêu chuẩn 3.	1	1	
4	Tiêu chuẩn 4.	1	1	

Tiêu chuẩn	Nội dung	Điểm quy định	Điểm tự chấm	Điểm của Bộ
5	Tiêu chuẩn 5.	1	1	
6	Tiêu chuẩn 6.	1	1	
7	Tiêu chuẩn 7.	1	1	
8	Tiêu chuẩn 8.	1	1	
9	Tiêu chuẩn 9.	1	1	
10	Tiêu chuẩn 10.	1	1	
IV	***Tiêu chuẩn đánh giá và cho điểm về công tác kiểm định chất lượng giáo dục***	***10***	***10***	
1	Tiêu chuẩn 1.	1	1	
2	Tiêu chuẩn 2.	1	1	
3	Tiêu chuẩn 3.	1	1	
4	Tiêu chuẩn 4.	1	1	
5	Tiêu chuẩn 5.	1	1	
6	Tiêu chuẩn 6.	1	1	
7	Tiêu chuẩn 7.	1	1	
8	Tiêu chuẩn 8.	1	1	
9	Tiêu chuẩn 9.	1	1	
10	Tiêu chuẩn 10.	1	1	
V	***Tiêu chuẩn đánh giá và cho điểm về hoạt động khoa học và công nghệ***	***10***	***9***	
1	Tiêu chuẩn 1.	1	1	
2	Tiêu chuẩn 2.	1	1	
3	Tiêu chuẩn 3.	1	1	
4	Tiêu chuẩn 4.	1	1	
5	Tiêu chuẩn 5.	1	1	
6	Tiêu chuẩn 6.	1	0	
7	Tiêu chuẩn 7.	1	1	
8	Tiêu chuẩn 8.	1	1	
9	Tiêu chuẩn 9.	1	1	
10	Tiêu chuẩn 10.	1	1	
VI	***Tiêu chuẩn đánh giá, cho điểm công tác tổ chức cán bộ***	***10***	***10***	
1	Tiêu chuẩn 1.	1	1	
2	Tiêu chuẩn 2.	1	1	
3	Tiêu chuẩn 3.	1	1	
4	Tiêu chuẩn 4.	1	1	
5	Tiêu chuẩn 5.	1	1	
6	Tiêu chuẩn 6.	1	1	
7	Tiêu chuẩn 7.	1	1	
8	Tiêu chuẩn 8.	1	1	
9	Tiêu chuẩn 9.	1	1	
10	Tiêu chuẩn 10.	1	1	
VII	***Tiêu chuẩn đánh giá, cho điểm công tác hợp tác quốc tế***	***10***	***9.5***	
1	Tiêu chuẩn 1.	1	1	
2	Tiêu chuẩn 2.	1	1	
3	Tiêu chuẩn 3.	1	1	
4	Tiêu chuẩn 4.	1	1	
5	Tiêu chuẩn 5.	1	1	

Tiêu chuẩn	Nội dung	Điểm quy định	Điểm tự chấm	Điểm của Bộ
6	Tiêu chuẩn 6.	1	0.75	
7	Tiêu chuẩn 7.	1	0.75	
8	Tiêu chuẩn 8.	1	1	
9	Tiêu chuẩn 9.	1	1	
10	Tiêu chuẩn 10.	1	1	
VIII	***Tiêu chuẩn đánh giá, cho điểm về công tác tài chính và quy hoạch phát triển trường***	***10***	***9.75***	
1	Tiêu chuẩn 1.	1	1	
2	Tiêu chuẩn 2.	1	1	
3	Tiêu chuẩn 3.	1	1	
4	Tiêu chuẩn 4.	1	1	
5	Tiêu chuẩn 5.	1	1	
6	Tiêu chuẩn 6.	1	1	
7	Tiêu chuẩn 7.	1	1	
8	Tiêu chuẩn 8.	1	1	
9	Tiêu chuẩn 9.	1	0.75	
10	Tiêu chuẩn 10.	1	1	
IX	***Tiêu chuẩn đánh giá và cho điểm về công tác xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo và thư viện***	***10***	***9***	
1	Công tác xây dựng cơ sở vật chất:			
	Tiêu chuẩn 1.	1	1	
	Tiêu chuẩn 2.	1	0	
	Tiêu chuẩn 3.	1	1	
	Tiêu chuẩn 4.	1	1	
2	Công tác thiết bị đào tạo:			
	Tiêu chuẩn 1.	1	1	
	Tiêu chuẩn 2.	1	1	
	Tiêu chuẩn 3.	1	1	
	Tiêu chuẩn 4.	1	1	
3	Công tác thư viện			
	Tiêu chuẩn 1.	1	1	
	Tiêu chuẩn 2.	1	1	
X	***Tiêu chuẩn đánh giá cho điểm về công tác học sinh, sinh viên***	***10***	***9.5***	
1	Tiêu chuẩn 1.	1	1	
2	Tiêu chuẩn 2.	1	1	
3	Tiêu chuẩn 3.	1	1	
4	Tiêu chuẩn 4.	1	1	
5	Tiêu chuẩn 5.	1	1	
6	Tiêu chuẩn 6.	1	1	
7	Tiêu chuẩn 7.	1	1	
8	Tiêu chuẩn 8.	1	1	
9	Tiêu chuẩn 9.	1	0.5	
10	Tiêu chuẩn 10.	1	1	
XI	***Tiêu chuẩn đánh giá và cho điểm về công tác thanh tra***	***10***	***10***	
1	Tiêu chuẩn 1.	1	1	
2	Tiêu chuẩn 2.	1	1	
3	Tiêu chuẩn 3.	1	1	
4	Tiêu chuẩn 4.	1	1	
5	Tiêu chuẩn 5.	1	1	

Tiêu chuẩn	Nội dung	Điểm quy định	Điểm tự chấm	Điểm của Bộ
6	Tiêu chuẩn 6.	1	1	
7	Tiêu chuẩn 7.	1	1	
8	Tiêu chuẩn 8.	1	1	
9	Tiêu chuẩn 9.	1	1	
10	Tiêu chuẩn 10.	1	1	
XII	***Tiêu chuẩn đánh giá và cho điểm về công tác pháp chế***	***10***	***10***	
1	Tiêu chuẩn 1.	2	2	
2	Tiêu chuẩn 2.	3	3	
3	Tiêu chuẩn 3.	2	2	
4	Tiêu chuẩn 4.	1	1	
5	Tiêu chuẩn 5.	2	2	
XII	**Tiêu chuẩn đánh giá và cho điểm về công tác phát triển đội ngũ**	**10**	**8.75**	
1	Tiêu chuẩn 1.	1	1	
2	Tiêu chuẩn 2.	1	1	
3	Tiêu chuẩn 3.	1	0.75	
4	Tiêu chuẩn 4.	1	0	
5	Tiêu chuẩn 5.	1	1	
6	Tiêu chuẩn 6.	1	1	
7	Tiêu chuẩn 7.	1	1	
8	Tiêu chuẩn 8.	1	1	
9	Tiêu chuẩn 9.	1	1	
10	Tiêu chuẩn 10.	1	1	
XIV	***Tiêu chuẩn đánh giá, cho điểm về công tác công nghệ thông tin***	***10***	***7.5***	
1	Triển khai các dịch vụ thông tin trên website nhà trường gồm			
	Tiêu chuẩn 1.	1	**1**	
	Tiêu chuẩn 2.	1	1	
	Tiêu chuẩn 3.	1	1	
	Tiêu chuẩn 4.	1	1	
	Tiêu chuẩn 5.	1	0.5	
	Tiêu chuẩn 6.	1	0	
	Tiêu chuẩn 7.	1	1	
2	Cung cấp email theo tên miền của trường đến từng sinh viên, giảng viên	1	0.75	
3	Triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ quản lý: quản lý đào tạo, quản lý tài chính, quản lý sinh viên, quản lý cơ sở vật chất	1	0.25	
4	Triển khai ứng dụng mã nguồn mở quy định theo hướng dẫn tại Thông tư số 08/2010/BGDĐT ngày 01 tháng 3 năm 2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo	1	1	
TỔNG		**140**	**128.5**	

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

(đã ký)

Thái Nguyễn Hùng Thu